

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 169/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Lê Thanh P**, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ B, khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ hiện nay: số A, ấp D, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Chị **Nguyễn Kim N**, sinh năm 1974

Địa chỉ: số A, ấp D, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Thanh P và chị Nguyễn Kim N chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 115, ngày 26/11/2001. Thời gian đầu, vợ chồng sống hạnh phúc nhưng gần đây thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Nay anh P và chị N yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 3 con chung là cháu Lê Nguyễn Minh H, sinh ngày 30/01/1996 (đã trưởng thành), cháu Lê Nguyễn Thanh T, sinh ngày 27/5/2003 (đã trưởng thành), cháu Lê Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 8/4/2012. Anh P và chị N yêu cầu giao cháu V cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành; anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí sơ thẩm: Anh P và chị N mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng.

[2] Ngày 08/5/2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để anh P và chị N đoàn tụ nhưng hai người vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Thanh P và chị Nguyễn Kim N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 3 con chung là cháu Lê Nguyễn Minh H, sinh ngày 30/01/1996 (đã trưởng thành), cháu Lê Nguyễn Thanh T, sinh ngày 27/5/2003 (đã trưởng thành) và cháu Lê Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 08/4/2012.

Anh P và chị N thống nhất giao cháu V cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh P và chị N mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005742, số 0005741 ngày 16/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố M;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Hồng Nhật